

Người Lính TQLC bên bờ Bến Hải!

Nguyễn Ngọc Ẩn

Kính dâng hương hồn người Chiến Sĩ vô danh!

Trời trên đầu vẫn nắng chang chang. Dưới chân là sỏi đá khô cằn. Đất ở đây như không đủ sức mời mọc cho cây đâm rễ, nên quang cảnh mang một vẻ trơ trụi, hoang sơ thế nào. Đoàn Tù vẫn lầm lũi bước. Cách từng quãng một là cán binh CS miền Bắc, vai mang khẩu AK-47, đầu đội mũ tai bèo, chân dép râu cũng tiếp nối từng bước như đoàn Tù, nhưng chắc chắn là mang trong họ một trạng thái tinh thần hoàn toàn khác. Họ là những kẻ chiến thắng, đang giải đoàn Tù binh, sản phẩm của chiến bại, về Bắc. Trước là họ có dịp phô trương cái “anh hùng” của họ ở trong B, sau là biết đâu họ có thể có dịp tạt qua thăm nhà một lần, sau bao nhiêu năm gia nhập bộ đội để đi “giải phóng miền Nam ruột thịt, đang oằn oại dưới ách thống trị bạo tàn của Mỹ-Thiệu” và quan trọng và chắc chắn hơn hết là: họ được tránh xa vùng lửa đạn có thể làm họ “đi gặp HCM” bất cứ lúc nào... Trước đó không lâu, mà tưởng chừng như ở vào thế kỷ khác, quân CS đã bất ngờ vượt vùng phi quân sự để tràn xuống tấn công miền Nam. Trờ tay không kịp, các căn cứ hoả lực ở vùng phía Nam Phi Quân Sự bị đánh tan vỡ, Quân đội VNCH đã lập tức gửi ngay Quân ở trong miền Nam ra cứu viện, và các đơn vị Biệt Động Quân (BDQ) gồm 3 Liên Đoàn Tổng Trừ Bị, được đưa ra và trong đó, Liên Đoàn 5 BDQ là đơn vị ra tới đầu tiên, mà trong đó có tôi: với tư cách Y sĩ điều trị của Liên Đoàn. Tôi là một Bác sĩ, tính tới hôm ra tới Quảng Trị là ngày 5/4/1972, thì tôi mới ra trường chưa được 5 tháng, do đó tôi còn ở dưới quyền một đàn anh là Y Sĩ Trưởng của đơn vị, hiện anh đang trở về làm việc ở hậu cứ, khi có tôi ra thay ở mặt trận (hai anh em chúng tôi thay phiên nhau đi hành quân mỗi người nửa tháng).

Tuy tôi không được dự các cuộc họp hành quân, nhưng theo tin tức tôi thu nhặt được từ các Sĩ quan trẻ trong BCH Liên Đoàn thì tôi biết: Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai - Tư Lệnh SĐ3 Bộ Binh là Sĩ quan cao cấp nhất, được trên chỉ định làm Tư Lệnh mặt trận và ông đã điều Quân như sau: LĐ5 chịu tuyến cực Bắc của mặt trận là thị trấn Đông Hà, chạy dài về phía Nam ở hướng Tây của Quốc lộ 1. Kế tiếp là LĐ4 BDQ, rồi tới LĐ7 BDQ tiếp tục phòng thủ và chiến đấu để giữ gìn phía Tây QL 1. Còn về hướng Đông là phía biển thì mặt trận chắc chắn sẽ nhẹ hơn, do SĐ 3 BB, sau trận đánh mấy ngày trước đã mỗi mòn trấn giữ.

Nhưng tới trận phục kích chót của quân CS vào BCH/LĐ, trong đêm 30/4/72, trên đường rút Quân của đơn vị tôi, sau khi thành phố Quảng Trị đã thất thủ, thì đơn vị tôi chính thức cũng đã bị xoá tên trong trận chiến. Hỏi làm sao không xoá tên tại chỗ được, khi một Liên đoàn BDQ như đơn vị tôi mà có những 18 Sĩ quan bị bắt làm Tù binh, trong đó phải kể đến: Tiểu Đoàn Trưởng và TĐ phó TĐ 38 BDQ - Sĩ quan Trưởng ban 3 LĐ, Sĩ quan Trưởng ban Truyền Tin LĐ, Bác sĩ (tôi) - Đại Đội Trưởng Trinh Sát của LĐ và bao nhiêu Sĩ quan cấp thấp khác, ở các Ban ngành của cả BCH LĐ, cũng như của TĐ 38 là TĐ đi bọc hậu cho LĐ trên đường rút quân.

Dĩ nhiên tôi được biết sau này là sau khi tập trung lại ở Huế, LĐ được đưa về để “làm máy lại” tái tạo, bổ sung các cấp từ Sĩ quan đến Binh sĩ và tung vào hành quân 2 tháng sau đó. Còn chúng tôi, 18 Sĩ quan xấu số, trên con đường định mệnh không biết sẽ đi về đâu, đang bị xô xâu vào nhau và lầm lũi bước đi về hướng Bắc. Tôi viết hồi này là LĐ tôi có 18 sĩ quan bị bắt là do về tới chỗ tạm giam gặp nhau, chớ còn lúc giải đi trên đường thì làm sao tôi biết được? Cá nhân tôi thì trừ một số ít sĩ quan trong đơn vị là tôi biết mặt, hầu như tất cả anh em tù binh ở Quảng Trị tôi mới gặp lần đầu, tôi mới biết mặt họ mà họ cũng mới biết mặt tôi.

- À, anh là Bác sĩ mới về đó hả? Tui có nghe mà chưa gặp, không dè mình gặp trong hoàn cảnh này, thiệt xui!!”

Nãy giờ tôi mãi nói về đơn vị tôi, thực sự ra, đoàn Tù binh bị giải đi về hướng Bắc này, hàng mấy trăm người là ít, gồm: Sĩ quan, Hạ Sĩ quan, Binh sĩ của mọi Binh chủng có mặt trong trận Quảng Trị hồi tháng 4/72: TQLC, BDQ, Thiết Giáp, Bộ Binh, Địa Phương Quân, Nghĩa Quân và cả dân sự là mấy anh ở các ngành gọi là “ác ôn” dưới con mắt của CS như: Chiêu Hồi, Xây Dựng Nông Thôn... Tôi biết mình đi về hướng Bắc là vì dễ thôi, mặt trời bao giờ cũng mọc và ở suốt ngày bên tay phải tôi, có điều đi tới đâu thì mình không biết được, chỉ biết đôi chân quen mang giày dép, nay phải để trần giẫm lên sỏi đá, mỗi bước chân là hai hàng nước mắt chảy ra. Tôi không khóc đâu, nước mắt chảy là do cái đau đớn buốt lên từ lòng bàn chân, bắn thẳng lên óc làm nước mắt tự động chảy thôi, chớ phải nói, lòng căm giận đầy ngập trong tim thì để gì tôi khóc được? Cái bụng thì còn cào, từ hồi bị bắt tới giờ cũng đã 5, 6 ngày rồi còn gì, mà tôi chỉ được có mấy nắm cơm vắt nhỏ xíu bằng bàn tay (mỗi bữa ăn là nửa vắt!), còn khát thì còn nói gì! Nắng, nóng, hoạt động (đi bộ ròng rã) mà không hề

có nước uống, nhìn chung quanh mình, tôi thấy ai cũng ở vào tình trạng gọi là “khát rã họng” là đúng chữ nhất!

Đã vậy mà thôi đâu, trong khi Hạ Sĩ quan hay Binh sĩ thì cứ chậm rãi đi thành hàng một, còn chúng tôi: Sĩ quan đâu được như vậy. Chúng dùng sợi dây dài, cột tay trái người đi trước vào tay trái người đi sau, thành từng hàng dài cho tới khi nào sợi dây hết, thì chúng dùng sợi dây khác nên không có con số nhất định mỗi khâu là bao nhiêu người, chỉ do độ dài ngắn của sợi dây... Tôi thì đi lọt vào áp chót của một sợi dây, vừa bước đi khớp khiêng do đau hai lòng bàn chân tột cùng, vừa đau đớn cho số phận của riêng mình kể gì nói cho hết. Tuy lúc đầu lệnh của bọn cán binh là tù binh phải đi thành hàng một nhưng phải nói, do bị khâu chum lại với nhau (và không biết có phải do lòng hai bàn chân của các sĩ quan thì “tiểu thơ” hơn anh em Hạ Sĩ quan và Binh sĩ hay không?) mà đám tù Sĩ quan đi chậm hơn đám tù đả số kia, nhiều nên việc chúng tôi đi hàng khâu bên này, song song với những anh lính của chúng tôi cách đó vài mét là thường.

Có khi tên bộ đội đi gần đó mở miệng quát tháo, có khi chúng cũng mặc kệ mấy thằng tù, đi kiểu nào thì đi, miễn cứ đi là được rồi... Từ lúc bị bắt đưa về cái nhà lá làm nơi tập trung đám tù binh, mới bắt ngoài mặt trận cho tới ngày hôm nay, tôi đã bị đưa đi qua không biết bao nhiêu là cảnh vật thay đổi đủ kiểu. Chỗ gần nơi tôi bị bắt (sau này tôi mới biết là quận Hải Lăng) thì có ruộng lúa, lúa cao ngang ngực như lúa sạ ở Đồng Tháp Mười, còn giải đi thì lúc qua xóm Cửa Việt, chúng tôi đi dọc dài theo bờ biển cát êm mịn, xinh đẹp với tiếng sóng vỗ rì rào. Nhưng cảnh vật khi họ dẫn chúng tôi từ phía đông QL 1 băng dần về phía núi rừng phía Tây thì thay đổi hẳn, những đám rừng lúc trước giờ chỉ là những cây với những cành trơ trụi vì bom đạn, làm tôi nhớ tới bài hát "Sương Trắng Miền Quê Ngoại" có 2 câu thơ: "*Gio Linh ơi, đất thiêng chừ run rẩy. Tội lũ chim rừng không chỗ đậu vì bom...*". Con đường càng đi về hướng Tây-Bắc càng trơ trụi, sỏi đá khô cằn. Chỉ vài ngày đi bộ là tôi đã thấy thắm mùi đời lắm rồi, nhưng ở trong tư thế không biết làm sao, nên tôi cứ nhắm mắt mà bước theo những bước chân của những người bạn xấu số, đồng cảnh của mình.

Tới buổi trưa hôm đó thì đoàn tù (hay đúng ra là cái khâu của tôi) đang bước chân qua một dòng nước nhỏ, bề ngang chừng 1 mét. Ai cũng cố dừng lại để cúi người xuống hầu ké một ngụm nước, và vì chúng tôi bị khâu lại với nhau nên sự bò xuống uống nước, không thể làm cùng lúc bao nhiêu người được. Vì thế mới có sự trùng trùng ở chỗ lạch nước này. Lúc tôi vừa uống nước xong, thì có tên bộ đội nhóc đứng gần đâu đó cất tiếng:

- Chúng mày có biết dòng nước này có tên gì không?

Khi không nghe ai trả lời cả (hoặc bạn uống nước hoặc không bạn cũng chẳng buồn trả lời làm gì), hẳn ta nói tiếp, giọng oang oang đầy vẻ tự hào:

- Sông Bến Hải đấy chúng mày ạ! Hể chúng mày bước qua nó là chúng mày đã chính thức đặt chân lên miền Bắc xã hội chủ nghĩa của chúng tao rồi đấy!

Trong lúc tôi còn bàng hoàng, vì đây chỉ là một lạch nước nhỏ xíu mà người ta có thể bước ngang được dễ dàng, mà lại là thượng nguồn của một con sông lịch sử, con sông chia cắt hai miền Nam-Bắc của nước mình từ mấy mươi năm qua, bỗng hết sức bất ngờ ngoài sự tưởng tượng của tôi hay bất kỳ ai, một anh lính TQLC, chúng tôi biết anh là TQLC do tù binh vẫn còn bộ đồ lính trên người, tuy lon lá đều đã bị tháo gỡ, anh ở trong đám binh sĩ đi gần chúng tôi, nhào lên bóp cổ tên bộ đội nhóc, vừa bóp cổ vừa gặc gặc cho cái siết cổ thêm mạnh, trong khi miệng anh bật lên bao nhiêu là tiếng Đức, tiếng Đan Mạch và đôi tượng để anh chửi rủa là HCM, là “cha già kính yêu” của bọn bộ đội. Anh chửi rủa rất to tiếng, trong khi nắm tay siết chung quanh cổ tên bộ đội như hai gọng kềm cắn thù, đã nung nấu từ hồi nào đến giờ, giờ mới có dịp phát huy. Tên bộ đội cố hết sức giãy dụa, tuy tay còn cầm khẩu AK nhưng mọi thứ đều thành vô dụng trong lúc này. Rồi một tên bộ đội khác nhanh chân chạy đến, bắn ngay một phát súng vào chân anh lính TQLC, anh đau đớn nên lỏng vòng tay và tên bộ đội vùng thoát ra được, hẳn không ngần ngại đá một phát vào anh lính lúc này đã nằm xuống đất...

Sự việc viết lại tưởng như dông dài, nhưng thực ra đã diễn ra trong chớp mắt trước sự ngỡ ngàng của đám Tù binh chúng tôi. Rồi đám bộ đội đã tụ tập đến chung quanh anh lính miền Nam, một tên có vẻ là cao cấp nhất trong bọn đã nói gì không rõ với lũ thuộc cấp, sau đó hẳn quay sang chúng tôi, ra lệnh mở trói khâu cho 2 Sĩ quan tù binh ở cuối khâu và... tôi là một trong hai Sĩ quan tù binh đó. Hẳn ra lệnh cho đám bộ đội kia, rồi không biết lấy ở đâu ra mà ngay sau đó vài phút, là một tên đã đưa đến cho chúng tôi một cây đòn dài, một tên khác thì đưa chúng tôi một cái võng, rồi tên chỉ huy ra lệnh cho hai anh em chúng tôi “cáng” anh lính đi tiếp. Tôi thì vì phần xạ nghệ nghiệp, nên khi vừa được “mở khâu” là đã chạy ngay đến anh lính TQLC đang nằm dưới đất, để xem xét vết thương của anh, nhưng ngay lập tức, một tên bộ đội đã xua tôi đứng dậy để làm nhiệm vụ cáng anh TQLC. Tuy nhiên trong một tích tắc đó, tôi cũng đã thấy được anh lính thần sắc đã tả tơi,

sau mấy ngày làm tù binh cho bọn chết đói, bộ quân phục sọc ngang cổ hữu của Binh chủng oai hùng ngày nào, giờ cũng xác xơ giống như chủ nó và viên đạn đi vào đùi anh lính, tôi đã không nhìn kịp coi có lỗ đạn ra hay không, cũng như không thử mạch nên không biết có trúng động mạch đùi không và hơn hết, không biết cái chân có còn nhúc nhích được không nữa. Tuy nhiên, tôi cũng đã xé được từ cái áo thun của chính tôi được một miếng vải, để cột ngay phía trên vết thương, trong khi miệng thì nói với mấy thằng bộ đội:

- Mấy anh muốn cáng anh này, thì ít ra cũng phải để cho tôi băng bó sơ anh ấy cái chứ...

Một tên bộ đội thì nói:

- Thường ngày chúng mày là Sĩ quan quen nạt nộ lính, hôm nay cho chúng mày cáng lính của chúng mày để đền tội...

Trong khi tôi băng bó cho anh lính TQLC, thì anh bạn tù Sĩ quan của tôi (anh thuộc Đ3 BB, rất tiếc tôi không còn nhớ tên anh) đã nhanh nhẹn cột hai đầu cái võng vào cái đòn dãi, để hoàn thành cái cáng, sau đó chúng tôi sẽ gánh anh thương binh nằm trên đó. Nhưng khi chúng tôi mở cái võng ra cho ngay ngắn, và sửa soạn khiêng anh thương binh đặt lên thì anh đã nói:

- Tui cảm ơn mấy ông lo cho tui, nhưng tui làm là tui chịu, tui hông có làm phiền tới mấy ông đâu. Mấy ông cứ đi đi, tui hông để mấy ông khiêng tui đâu...

Tôi nói:

- Anh nói gì lạ vậy? Anh để chúng tôi khiêng anh đi, ít ra tới chỗ nào đó, mình mới có thể có phương tiện chữa cho anh được chứ.

Nói qua nói lại gì thì nói, hai lần chúng tôi đặt anh thương binh lên võng, hai lần anh đều lăn ra khỏi cái võng. Bọn bộ đội quây quần chung quanh nóng ruột, chúng hỏi thúc chúng tôi liền miệng nhưng -tôi nhớ đời câu nói này- anh thương binh nói:

- Mấy thằng VC này nói cái gì sinh Bắc, tử Nam, tui thì dốt thiệt nhưng quyết sinh Nam, tử Nam, tui không phải như mấy ông để tui nó dẫn ra ngoài Bắc hành hạ rồi chết ngoài đó đâu. Đây nè, tay tui còn xăm 2 chữ "Sát Cộng", mấy ông tưởng tui sợ chết, mà chịu sống chung với tui chớ để này hả? Tới đó thì bọn bộ đội chịu hết nổi, tên chỉ huy bèn quát:

- Thôi, hai thằng này về hàng trở lại đi, để thằng này lại cho chúng tao!

Bọn bộ đội đưa 2 người Tù Sĩ quan trở về khâu trở lại, rồi ra lệnh tiếp tục lên đường. Tôi còn cố nhìn lại anh thương binh TQLC đang nằm dưới đất, cổ còn cố ngẩng lên để nhìn theo chúng tôi như tiễn, như đưa... Bọn cán binh CS thì bàn soạn xì xào... Được một khoảng xa vài trăm thước, tôi nghe một tiếng súng nổ ở phía sau. Chỉ một tiếng súng nổ phá tan cái yên tĩnh của buổi trưa Hè, mà như đã phá nát cái định kiến cổ hữu vẫn có trong lòng tôi. Anh lính TQLC, tuy vì lý do thiếu văn hoá một chút, nên dùng toàn những từ ngữ máy nước để chửi bọn CS, nhưng đã đánh thức dậy trong tôi, đã nói vào tri thức tôi rằng những tự hào tôi đã và đang có là một người ngang tàng không biết sợ, với cái học vấn hơn người thường một chút, để tự cho mình là một người trí thức. Hay nhìn xuống những người không được may mắn, có cái học vấn của tôi hay các Sĩ quan khác, phải đi Hạ Sĩ quan hay Binh sĩ và cho họ là những người không đáng được kính trọng, họ chỉ là để phục vụ cho chúng tôi, các Sĩ quan ăn trên ngồi trước, tất cả những suy nghĩ đó đều sai hết. Chỉ có một kết luận duy nhất: **tôi là một thằng hèn**, tôi đã vì sự sống của chính tôi, vì gia đình và vì... tiếc của đời, tôi đâu có dám làm như một anh lính thường ở đơn vị TQLC, không chấp nhận sinh Nam, tử Bắc, thẳng tay chửi bới già Hồ để ung dung đi vào cõi chết!

Cái chết của anh là một bài học lớn cho tôi mà suốt đời, tôi đã không bao giờ dám quên. Từ đó, tôi đã không bao giờ coi lon lá nhà binh, bằng cấp bỏ trong túi hay tiền tài vật chất có trong cuộc sống là thực sự giá trị con người (có ở hoàn cảnh khốn cùng mới thấy lon lá, hay ông lớn chừng nào lại dễ thành thằng hèn, thằng ăng-ten chừng nấy). Chỉ có **Danh Dự**, xin dùng chữ hoa ở đây, mới xác định giá trị con người.

Xin cảm ơn anh, một người tôi đã không được hân hạnh biết tên, biết tuổi, đã dạy cho tôi một bài học vô cùng thấm thía mà suốt đời tôi sẽ ghi nhớ trong lòng. Nước mắt chảy dài trên má tôi, lần này không phải vì cái buốt đưa lên từ hai bàn chân đi đất, mà là từ trái tim, khối óc chột nhận ra: cái hèn không dám chết của mình.